

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 3149/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 01 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh
để trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng
sang thực hiện dự án Nâng cấp Nghĩa trang nhân dân
xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để đầu tư xây dựng các dự án: Dự án Nâng cấp Nghĩa trang nhân dân xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ;

Xét đề nghị của UBND thành phố Tam Kỳ tại Tờ trình số 261/TTr-UBND ngày 08/10/2021 về chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng bị ảnh hưởng dự án Nâng cấp Nghĩa trang nhân dân xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 349/TTrSNN&PTNT ngày 27/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh để trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang thực hiện dự án Nâng cấp Nghĩa trang nhân dân xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, cụ thể:

1. Diện tích: Tổng diện tích trồng rừng thay thế: 8,89 ha.

2. Đơn giá:

- Đơn giá trồng rừng tính cho 01 ha: 135.977.000 đồng.
- Tổng dự toán trồng rừng cho 8,89 ha: 1.208.836.000 đồng, trong đó:
- + Chi phí trực tiếp: 893.607.000 đồng;
- + Chi phí gián tiếp: 315.229.000 đồng.

(Có biểu dự toán chi tiết đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế, UBND thành phố Tam Kỳ có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 1.208.836.000 đồng (*Một tỷ, hai trăm linh tám triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh để thực hiện việc trồng rừng thay thế.

2. Giao Ban Quản lý dự án trồng rừng trên đất cát ven biển thành phố Tam Kỳ sử dụng số tiền 1.208.836.000 đồng để tổ chức trồng rừng thay thế trên diện tích rừng bị thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt thanh lý tại Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 15/3/2021. Đề nghị Ban Quản lý dự án trồng rừng trên đất cát ven biển thành phố Tam Kỳ khẩn trương lập hồ sơ, thủ tục liên quan trình cấp thẩm quyền phê duyệt thực hiện trong năm 2021. Diện tích thiết kế trồng rừng tối thiểu là 9,0 ha.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT đôn đốc, hướng dẫn Ban Quản lý dự án trồng rừng trên đất cát ven biển thành phố Tam Kỳ lập hồ sơ, thủ tục liên quan, tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý nguồn kinh phí đúng quy định, giải ngân kinh phí thực hiện trồng rừng thay thế theo đúng tiến độ thực hiện và quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Tam Kỳ; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án trồng rừng trên đất cát ven biển thành phố Tam Kỳ; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2021\Quyết định\10 29 phê duyệt
Phương án nộp tiền về Quỹ để trồng rừng thay thế Nghĩa trang xa
Tam Phu, thành phố Tam Kỳ.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu



BILL DƯ TOÁN CHI PHÍ TRỒNG VÀ CHĂM SÓC RỪNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Hạng mục	Dự toán cho 1 ha	Tổng dự toán cho 8,89 ha
I	Chi phí vật tư	22.392.000	199.064.000
1	Cây giống	19.191.901	170.616.000
2	Phân bón	2.200.000	19.558.000
3	Thuốc bảo vệ thực vật	1.000.000	8.890.000
II	Chi phí nhân công	78.126.000	694.543.000
1	Năm 1: Trồng rừng	30.498.000	271.128.000
2	Năm 2: Chăm sóc	14.378.000	127.821.000
3	Năm 3: Chăm sóc	12.457.000	110.744.000
4	Năm 4: Chăm sóc	13.100.000	116.459.000
5	Năm 5: Chăm sóc	7.693.000	68.391.000
III	Tổng (I+II)	100.518.223	893.607.000
IV	Chi phí chung: 5%*(III)	5.025.872	44.680.000
V	Thu nhập chịu thuế tính trước: 5,5%*(III+IV)	5.804.837	51.605.000
VI	Chi phí QLDA: 3%	3.340.382	29.696.000
VII	Chi phí tư vấn ĐT XD:	5.134.196	45.643.000
1	Chi phí lập hồ sơ thiết kế: 7,03 công/ha (đã bao gồm thuế GTGT)	1.990.214	17.693.000
2	Chi phí giám sát thi công:	2.741.957	24.376.000
3	Chi phí lập Hồ sơ mời thầu	402.025	3.574.000
VIII	Chi phí khác	4.035.658	35.877.000
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình	683.015	6.072.000
2	Nghiệm thu hoàn công	2.235.096	19.870.000
3	Kiểm tra nghiệm thu của cơ quan quản lý nhà nước	1.117.548	9.935.000
IX	Chi phí dự phòng: 10%*(III+IV+V)	12.117.885	107.728.000
-	Dự phòng khối lượng	5.567.379	49.494.000
-	Dự phòng giá	6.550.506	58.234.000
Tổng chi phí		135.977.053	1.208.836.000
Tổng chi phí làm tròn số		135.977.000	1.208.836.000